

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HC-PT

Ngày 17 - 3 - 2023

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 228/2021/TLPT-HC ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 2163/2020/HC-ST ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 275/2022/QĐPT-HC ngày 20 tháng 2 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Trần Lê H2, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: B17 đường D4, khu tái định cư P, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp:

1. Ông Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: 50 Lê Quốc Trinh, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Bình L, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ A402, chung cư Hoàng Anh Gia Lai 1, 357 L, phường Tân Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: 014 Lô B, chung cư Gò Dầu 2, đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thị S (có mặt).

Địa chỉ: 15 B, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Nhật Tr – Phó Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt) (Giấy ủy quyền số 4236/GUQ-ĐKKD ngày 18/6/2020)

Địa chỉ: 32 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Lê Hữu P và bà Nguyễn Thị Cẩm U (có mặt).

Địa chỉ: 32 L, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V

Địa chỉ: A12 đường D4, khu tái định cư P, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 261 Lý Thường K, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: Tầng G Block A5-01-02 Khu Era Town, đường N (15B) phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền:

1/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1990 (có mặt)

2/ Ông Nguyễn Tiến P, sinh năm 1990 (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Luật sư Nguyễn Quốc C – Công ty Luật TNHH Infinity Việt Nam (có mặt)

Cùng địa chỉ: Phòng 303 Tòa nhà The Vital, 16 Đ, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Trần Lê H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/9/2019; Bản tường trình ngày 22/10/2019 và 15/11/2020; Biên bản không tiến hành đối thoại được ngày 03/8/2020 và ngày 20/8/2020, ông Trần Lê H2 và các đại diện hợp pháp - ông Huỳnh Minh Đ, ông

Trần Bình L và ông Lê Hoàng V trình bày:

Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V(sau đây viết tắt là Công ty) là Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên sàn UPCOM và đã nhiều lần thay đổi dưới sự quản lý điều hành của Hội đồng quản trị Công ty. Trước ngày 11/11/2015, ông Trần Minh H là chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm đại diện theo pháp luật trong Giấy phép kinh doanh thay đổi lần thứ 10 ngày 29/05/2013. Từ ngày 11/11/2015 đến ngày 13/05/2019, ông Trần Bình L là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm đại diện theo pháp luật trong Giấy phép kinh doanh thay đổi lần thứ 11 ngày 11/11/2015 và thay đổi lần thứ 12 ngày 27/12/2015. Theo sự biểu quyết thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty ngày 13/05/2019 về việc bầu ông Trần Lê H2 làm Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty nên Công ty đã tiến hành thủ tục thay đổi chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy phép đăng ký thay đổi lần thứ 13 vào ngày 14/5/2019.

Theo Bản án phúc thẩm số 264/2019/HC-PT ngày 16/05/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ tuyên xử chấp nhận yêu cầu hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (thay đổi lần thứ 11) ngày 11/11/2015 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (thay đổi lần thứ 12) của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V theo yêu cầu khởi kiện của ông H. Tuy nhiên, ngày 17/7/2019 Phòng Đăng ký kinh doanh đã tự ý thực hiện việc cấp thay đổi lần thứ 14 với người đại diện theo pháp luật là ông Trần Minh H, không tính đến quyền lợi, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật là ông Trần Lê H2 - người đại diện theo pháp luật của công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 ngày 14/05/2019.

Hội đồng quản trị Công ty đã họp và tiến hành thủ tục, đồng thời cũng đã nộp bổ sung hồ sơ tại Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh theo thông báo số *692300/19* thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp để thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Trần Minh H sang ông Trần Lê H2 theo giấy biên nhận số OD-0354788/19.

Ngày 21/08/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 1201/TANDCC có nội dung Công ty yêu cầu giải thích những việc Phòng Đăng ký kinh doanh đã làm nói trên là không có trong nội dung giải quyết của Bản án số 264/2019/HC-PT ngày 16/05/2019. Như vậy Phòng Đăng ký kinh doanh đã tự ý thực hiện những vấn đề nằm ngoài nội dung của Bản án.

Ông Trần Lê H2 đã gửi đơn khiếu nại yêu cầu Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư phải giải quyết việc hủy bỏ tư cách người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại Công ty và khiếu nại việc không cấp thay đổi giấy đăng ký kinh doanh cho Công ty. Theo nội dung các Công văn số 5246/ĐKKD-TNXL ngày 26/7/2019, Công văn số 5311/ĐKKD-TNXL ngày 16/08/2019, Công văn số 5304/ĐKKD-TNXL ngày 16/08/2019 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh: Ngày 23/08/2019, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 và

thông qua việc bãi nhiệm ông Trần Minh H và bầu ông Trần Lê H2 là Chủ tịch Hội đồng quản trị theo Nghị quyết số 19/08/NQ-QT-VNI ngày 22/07/2019 của Hội đồng quản trị Công ty, với tỷ lệ biểu quyết “Đồng ý” là 100%.

Công ty đã gửi đơn yêu cầu Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu phục hồi giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 ngày 14/05/2019 và hủy giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 ngày 17/7/2019 của Công ty. Đồng thời, ngày 14/10/2019 Công ty đã gửi Công văn số 19/69/CV-VNI yêu cầu trả lời việc cấp giấy phép Đăng ký kinh doanh lần thứ 15 của Công ty nhưng cho đến nay vẫn chưa nhận được văn bản trả lời.

Việc Phòng Đăng ký kinh doanh cấp giấy phép đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 với nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty là hoàn toàn sai trái, tước đi ý chí, nguyện vọng và quyền điều hành của Hội đồng quản trị Công ty, đã tạo điều kiện cho ông Trần Minh H thực hiện những hành vi chống phá không cho Công ty hoạt động.

Do đó, ông Trần Lê H2 nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết:

1. Buộc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh phải thu hồi lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/07/2019.

2. Buộc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh phải khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 cấp ngày 14/05/2019 theo đó ông Trần Lê H2 - chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp của Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13 không phải trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 và 12 mà căn cứ Quyết định của Hội đồng quản trị mới được thành lập theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 lần 2 số 19/01/NQ-CD-VNI ngày 19/01/2019. Nghị quyết trên hiện nay chưa từng bị Tòa án tuyên hủy bỏ. Tại Quyết định giám đốc thẩm số 10/2020/KDTM-GĐT ngày 13/3/2020 đã hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 45/2019/QĐST-KDTM ngày 07/8/2019, theo đó nhận định Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 lần 2 số 19/01/NQ-CD-VNI ngày 19/01/2019 vẫn còn hiệu lực thi hành. Người triệu tập Đại hội cổ đông vào ngày 30/12/2019 và ngày 14/8/2020 không đúng thẩm quyền.

Bác bỏ toàn bộ ý kiến của ông Trần Minh H tại Đơn trình bày ý kiến ngày 10/8/2020.

Do ông H điều hành công ty không hiệu quả, ngày 06/10/2015, ông Hồ Đắc Hưng và ông Trần Bình L căn cứ vào khoản 4 và khoản 5 Điều 153 Luật Doanh nghiệp đã gửi thư mời họp Hội đồng quản trị về việc thay đổi chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Ngày 09/10/2015, tại văn phòng Công ty, ông Trần Minh H có dự họp và điều hành cuộc họp Hội đồng quản trị. 4/5 thành viên Hội đồng quản trị ký biểu quyết “Đồng ý” miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị

của ông Trần Minh H và bổ nhiệm ông Trần Bình L giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, làm người đại diện theo pháp luật của công ty. Ông Trần Minh H không chịu ký vào Biên bản họp với tư cách chủ tọa (biên bản số 15/18/BB/-QT-VNI ngày 09/10/2015) sau đó lợi dụng sơ hở trong việc quản lý con dấu, ông H chiếm giữ bất hợp pháp con dấu của Công ty. Từ ngày 11/11/2015, ông Trần Bình L chính thức là người đại diện theo pháp luật của công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp đổi lần thứ 11. Công ty đã thông báo cho ông H về việc này nhưng ông H không chấp nhận, phản đối Hội đồng quản trị bằng cách không vào công ty làm việc, nộp đơn kiện khắp nơi và không tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị. Do đó, tại cuộc họp ngày 28/6/2016 các thành viên Hội đồng quản trị còn lại căn cứ khoản d điểm 4 Điều 24 Điều lệ Công ty quyết định bỏ trống (miễn nhiệm) chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của ông H. Ngày 01/8/2016, căn cứ Biên bản số 16/04/BB/-QT-VNI, Hội đồng quản trị ra Nghị quyết 16/05/NQ/-QT-VNI quyết định vị trí thành viên Hội đồng quản trị của ông H bị bỏ trống và ngày 24/8/2016 Công ty công bố thông tin số 16/02/CBTT-VNI về việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong đó có vị trí trống của ông H để làm thủ tục bổ sung. Ngày 28/8/2016 ông H có đơn yêu cầu đề nghị cung cấp biên bản họp thành viên Hội đồng quản trị về quyết định bỏ trống của ông Trần Minh H.

Người bị kiện Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh trình bày tại Văn bản số 7758/ĐKKD-TNXL ngày 15/11/2019, văn bản bổ sung ngày 03/8/2020 và ngày 20/8/2020:

Theo thông tin hiện có tại Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, số 0304867926 đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/7/2019, địa chỉ trụ sở chính tại A12 đường D4, khu tái định cư Phạm Hữu Lầu, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện theo pháp luật là ông Trần Minh H.

Hồ sơ đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/7/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam lưu trữ tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư gồm có: Công văn số 02/2019/CV-HĐQT/KHĐT ngày 10/7/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V về việc đề nghị khôi phục giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 ngày 29/5/2013 và hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 ngày 14/5/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V; Bản án số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc khiếu kiện việc cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/7/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V được thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 31 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Khoản 21 Điều 1 nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

+ Về cơ sở cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 13:

Hồ sơ đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 14/5/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V với nội dung đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty từ ông Trần Bình L sang ông Trần Lê H2 gồm có: Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật số 01/2019/TB ngày 10/5/2019; Quyết định của Hội đồng quản trị số 01/2019/QĐ ngày 10/5/2019; Biên bản họp của Hội đồng quản trị số 01/2019/QĐ ngày 10/5/2019; Bản sao Giấy chứng minh nhân dân của ông Trần Lê H2;

Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 14/5/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V được thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V không thuộc các trường hợp doanh nghiệp không được thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp quy định tại Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, Điều 10 Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành:

Tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2015/NĐ-CP) quy định: “1. Đăng ký doanh nghiệp là việc người thành lập doanh nghiệp đăng ký thông tin về doanh nghiệp dự kiến thành lập, doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hoặc dự kiến thay đổi trong thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh và được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”

Tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP quy định: “2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp cho các doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp quy định tại Điều 29 Luật Doanh nghiệp và được ghi trên cơ sở thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không phải là giấy phép kinh doanh.”

Tại Điều 4 Nghị định 78/2015/NĐ-CP quy định:

“1. Người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều người đại diện theo pháp luật, chữ ký của những người đại diện theo pháp luật trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp có giá trị pháp lý như nhau.

2. Cơ quan đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của doanh nghiệp và người thành lập doanh nghiệp.

3. Cơ quan đăng ký kinh doanh không giải quyết tranh chấp giữa các thành viên, cổ đông của công ty với nhau hoặc với tổ chức, cá nhân khác hoặc giữa doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân khác.”.

Tại Khoản 12 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp) quy định: “12. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là văn bản hoặc bản điện tử mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp”.

Tại điểm đ Khoản 1 Điều 209 của Luật Doanh nghiệp quy định cơ quan đăng ký kinh doanh có nhiệm vụ, quyền hạn:

“đ) Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm của doanh nghiệp xảy ra trước và sau đăng ký doanh nghiệp”.

Tại Khoản 15 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 quy định: “Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo quy định của Luật này và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật.”

Do đó, người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Phòng Đăng ký kinh doanh chỉ chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm của doanh nghiệp xảy ra trước và sau đăng ký doanh nghiệp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V do ông Trần Minh H làm đại diện trình bày tại Văn bản ngày 10/8/2020, tại buổi đối thoại ngày 20/8/2020 và tại phiên tòa:

Sau khi Bản án phúc thẩm số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật, Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy (thu hồi) toàn bộ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 và 12 theo quyết định của Tòa và căn cứ theo điểm a Khoản 1 Điều 211 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 về thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có “nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là giả mạo”. Đồng thời, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/7/2019 dựa trên việc khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 cấp ngày 29/5/2013 căn cứ theo quy định tại Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp trong đó sửa đổi Điều 63 về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Do đó, việc cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/7/2019 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư là thực hiện theo đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Vì vậy yêu cầu

hủy giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/7/2019 của ông Trần Lê H2 là hoàn toàn không có căn cứ pháp lý.

Toàn bộ hồ sơ ông H2 nộp cho Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh lần thứ 13 cụ thể là thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Trần Bình L sang cho ông Trần Lê H2 là bộ hồ sơ giả mạo. Vì bản chất giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 và 12 là giả mạo theo nhận định của Tòa và đã bị Tòa tuyên hủy toàn bộ nên việc một hồ sơ được lập dựa trên một hồ sơ giả mạo cũng là hồ sơ giả mạo. Việc yêu cầu thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là do ông Trần Bình L lôi kéo, xúi giục ông H2 cùng thực hiện để nhằm mục đích né tránh việc thi hành Bản án phúc thẩm số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Tòa án Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Ông Long lường trước được việc Tòa án Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh sẽ tuyên giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 1322/2017/HC-ST ngày 27/9/2017. Đồng thời, để được tiếp tục điều hành, thao túng công ty nên ông Long đã tiến hành thủ tục thay đổi nội dung giấy đăng ký doanh nghiệp để được cấp giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13.

Tôi là cổ đông sáng lập sở hữu 1.885.865 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,21% trên tổng số cổ phần của công ty lại hoàn toàn không được biết việc ông H2 được bầu vào Hội đồng quản trị công ty vào lúc nào? Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra khi nào? Có tuân thủ quy định tại Điều 17, Điều 20 Điều lệ Công ty và Điều 139, Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

Xét về kinh nghiệm, tiêu chuẩn thì ông H2 không đạt theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty và Điều 151 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

Xét về độ tín nhiệm và số cổ phần ông Trần Lê H2 đang sở hữu (0,26% tổng số cổ phần) thì hoàn toàn không được tín nhiệm và trong khi đó công ty còn rất nhiều ứng viên có đủ điều kiện và tiêu chuẩn gấp nhiều lần so với ông H2.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn khởi kiện của ông Trần Lê H2 theo đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử chuyển toàn bộ hồ sơ sang cơ quan Công an có thẩm quyền để tiến hành điều tra vì hành vi của ông Trần Lê H2 có dấu hiệu làm giả hồ sơ của cơ quan, tổ chức theo quy định của Bộ luật hình sự hiện hành.

Bộ hồ sơ do người khởi kiện cung cấp làm cơ sở xin thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13, cụ thể là Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/05/NQ-QT-VNI ngày 13/5/2019 công bố thông tin trên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, khác với tài liệu do người bị kiện cung cấp là Quyết định Hội đồng quản trị số 01/2019/QĐ ngày 10/5/2019. Đồng thời, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/NQ-CD-VNI ngày 14/8/2020 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 30/12/2019 đã bãi bỏ tư cách Chủ tịch Hội đồng quản trị của ông Trần Lê H2.

Việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 14 đã được Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện đúng theo Khoản 1 Điều 211 Luật Doanh nghiệp

2014 và Khoản 20 Điều 1 Nghị định 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ.

Đề nghị xem xét tư cách người khởi kiện của ông Trần Lê H2.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 2163/2020/HC-ST ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 3, Khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 143, Điều 193, Điều 194, Điều 206, Điều 213 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015 ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần khởi kiện của ông Trần Lê H2 yêu cầu hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304867926 (thay đổi lần thứ 14) ngày 17/7/2019 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Lê H2 về yêu cầu buộc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh phải khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 cấp ngày 14/05/2019 theo đó ông Trần Lê H2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp của Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/01/2021 Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Nam (Vinaland) kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đại diện Công ty Vinaland vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H2 là không đúng vì khi Văn phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 13 khi đó Tòa án nhân dân cấp cao còn đang thụ lý giải quyết tranh chấp việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 11 và lần thứ 12. Hơn nữa việc Phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 14 là do thực hiện Quyết định của Bản án số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày các cơ sở để cho rằng giấy đăng ký thay đổi lần thứ 13 là hợp lệ, hồ sơ đầy đủ đúng quy định pháp luật. Giấy chứng nhận lần thứ 13 có hiệu lực đồng thời thay thế cho giấy

chứng nhận lần thứ 11, 12. Vì vậy, Phòng ĐKKD cấp GCN thay đổi lần thứ 14 là không phù hợp. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện cho rằng việc Phòng ĐKKD cấp Giấy chứng nhận lần thứ 13 là đúng quy định. Còn cấp lần thứ 14 cấp theo bản án phúc thẩm và không thuộc trường hợp không thụ lý giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Chủ tọa phiên tòa và các thành viên hội đồng xét xử, cũng như các đương sự đã thực hiện đúng quy định pháp luật của luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 31 Luật Doanh nghiệp 2014 về đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và khoản 21 Điều 1 Nghị định 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp thì việc giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án thì “Người đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp phải là cá nhân, tổ chức được chỉ định theo quyết định của Tòa án hoặc là Doanh nghiệp hoặc là Cơ quan Thi hành án”. Tuy nhiên, xem xét Công văn số 02/2019/CV-HĐQT/KHĐT ngày 10/7/2019 của Công ty Cổ phần đầu tư BĐS đề nghị khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 của Công ty Vinaland không phải là cá nhân, tổ chức được chỉ định theo quyết định của Tòa án. Do đó, ông Trần Minh H không thỏa mãn điều kiện để làm thủ tục đề nghị thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14. Hơn nữa, tại thời điểm này ông H2 là người đại diện theo pháp luật của công ty Cổ phần đầu tư BĐS theo GCN lần thứ 13. Giấy chứng nhận lần 13 được cấp theo đúng trình tự. Việc phòng ĐKKD căn cứ bản án hành chính phúc thẩm số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 02/2019/CV-HĐQT/KHĐT ngày 10/7/2019 của Công ty Vinaland để cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 mặc nhiên làm cho giấy lần thứ 13 không còn hiệu lực là chưa đảm bảo quy định của pháp luật. Tại quyết định bản án số 264 trên cũng không có nội dung hủy giấy lần thứ 13 hay phục hồi giấy lần thứ 10. Do vậy, Tòa án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông H2 là có căn cứ. Kháng cáo của công ty Vinaland không có cơ sở nên không được chấp nhận. Do vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của công ty Vinaland. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ, vụ án đã được thẩm tra tại toà, qua kết quả tranh luận, nghe lời phát biểu của các đương sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người bị kiện.

Về đối tượng khởi kiện: Việc Toà án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện trong vụ án này là hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/7/2019 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính.

Về thẩm quyền: Theo Điều 32 Luật tổ tụng hành chính, người khởi kiện khởi kiện vụ án hành chính đối với các Quyết định trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thời hiệu: Ngày 11/9/2019, ông Trần Lê H2 nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 14 ngày 17/7/2019. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, xác định thời hiệu khởi kiện còn.

[2] Về tính hợp pháp của các Quyết định trên.

Xét yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V vào ngày 14/5/2019. Bản án hành chính phúc thẩm số 264/2019/HC-PT ngày 16/5/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết hủy giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 và 12 có hiệu lực pháp luật từ ngày 16/5/2019. Căn cứ vào Bản án phúc thẩm số 264 Phòng đăng ký kinh doanh cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 14 vào ngày 17/7/2019.

Việc cấp giấy chứng nhận lần thứ 13 vào ngày 14/5/2019 là trước 2 ngày bản án số 264 năm 2019 có hiệu lực pháp luật.

Vậy mâu chốt vấn đề là việc Phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13 có đúng quy định pháp luật không?.

Xét thấy, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 10 ngày 29/5/2013 thì người đại diện theo pháp luật là ông Trần Minh H (Chủ tịch hội đồng quản trị). Trước trong và sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13 thì Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh đang bị ông Trần Minh H khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận lần thứ 11 và 12.

Qua diễn tiến trên cho thấy các thành viên trong hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V (gọi tắt là Công ty) đang tranh chấp về việc thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và tại thời điểm này Phòng đăng ký kinh doanh đang là người bị kiện thì đương nhiên và buộc phải biết tất cả sự thay đổi liên quan đến giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty thì cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền cụ thể là chờ kết quả giải quyết của Toà án. Trường hợp này người bị kiện phải từ chối cấp giấy chứng nhận kinh doanh thế nhưng Phòng đăng ký kinh doanh vẫn chấp nhận và cấp

giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13 cho Công ty là không đúng quy định pháp luật. Mặt khác, áp dụng tương tự pháp luật theo tinh thần của công văn số 121 ngày 02/8/2020 của Tòa án nhân dân tối cao thể hiện việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án tranh chấp mà cơ quan chức năng cấp đổi là người đang tham gia tố tụng là cơ sở để cơ quan chức năng này xem xét từ chối đề nghị việc đăng ký biến động thay đổi theo thẩm quyền để tránh việc các cá nhân tổ chức lách luật trong khi chờ phán quyết của Tòa án.

Do đó, Bản án hành chính phúc thẩm số 264/2019 quyết định huỷ hai giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 và 12 vì cho rằng việc thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 và 12 đã vi phạm Điều lệ công ty và vi phạm khoản 6 Điều 153 Luật doanh nghiệp năm 2014. Xét về tính hiệu lực của các giấy chứng nhận đăng ký, bản án số 264 đã huỷ giấy chứng nhận lần thứ 11 và thứ 12 thì mặc nhiên giấy chứng nhận lần thứ 10 có hiệu lực pháp luật, mà giấy chứng nhận lần thứ 10 thì ông Trần Minh H là người đại diện theo pháp luật. Nên Phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận kinh doanh thay đổi lần thứ 14 là có căn cứ

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Bất động sản V, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hành chính:

Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Lê H2 phải chịu 300.000 đồng án phí.

Về án phí phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị sửa, nên Công ty Vinaland không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần Bất động sản V (Vinaland)

Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 193 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Lê H2 yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304867926 (thay đổi lần thứ 14) ngày 17/7/2019 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Lê H2 về yêu cầu buộc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh phải khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 cấp

ngày 14/05/2019 theo đó ông Trần Lê H2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp của Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản V.

2. Về án phí hành chính:

Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Lê H2 phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được khấu trừ theo Biên lai số 0024572 ngày 25/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí phúc thẩm: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản V không phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm được hoàn lại 300.000 đồng án phí theo biên lai số 0093582 ngày 14/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Đường sự
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên